TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập –Tự Do –Hạnh Phúc

Số : 77/2019/QĐST - DS

***Lộc Ninh**, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/DSST ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**
Địa chỉ: số 266 – 268 đường N, Phường A, Quận B, Tp – Hồ Chí Minh
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám Đốc
Đại được ủy quyền ký đơn khởi kiện : Ông Dương Ngọc H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S Chi nhánh B
Địa chỉ : Khu Phố T – Phường P, tỉnh Bình phước.
Người được uỷ quyền của ông Dương Ngọc H: bà Phạm Thị Thu H – Chức vụ Phó Phòng kiểm soát rủi ro
Địa chỉ : Khu Phố T – Phường P, tỉnh Bình phước.

Bị đơn : Bà **Lê Thị Phước**, sinh năm 1978
Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị P đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc 45.075.000đ và số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 11/11/2019 là 17.250.000đồng, lãi quá hạn 12.018.690 đồng, tổng cộng 74.343.690 đồng (*Bảy mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm chín mươi đồng*) .

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ

gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

"*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

3. Về án phí: Bà Lê Thị P tự nguyện chịu số tiền 1.858.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng TMCP S không phải chịu, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.805.500 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000527 ngày 07/10/2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH
Thẩm phán

Vũ Văn Thi